

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 32/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực ngày 30/6/2022; Báo cáo số 02/BC-ĐKT ngày 29/12/2022 của Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Công văn số 8121/VPCP-QHĐP ngày 02/12/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện các kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội; các kết luận của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh về PCTN, tiêu cực, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý của các ngành, các cấp, thực hiện nghiêm và có hiệu quả các quy định của pháp luật, tập trung cao tại các lĩnh vực có nhiều nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm; các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy về công tác PCTN, tiêu cực để dần hướng đến mục tiêu “không muốn, không thể, không dám, không cần tham nhũng”. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN, tiêu cực.

- Tiếp tục tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) về PCTN, tiêu cực làm cho mọi người thấy rõ quyết tâm, quyết liệt, không ngừng, không nghỉ của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN, tiêu cực, tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính; xây dựng văn hóa liêm chính, tuân thủ pháp luật, không cần, không muốn tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức (CBCCV) và Nhân dân; đưa công tác quán triệt, tuyên truyền, PBGDPL về PCTN phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu,

thiết thực, hiệu quả; góp phần tích cực cải thiện tình hình tham nhũng và công tác PCTN, tiêu cực.

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt ở lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực<sup>1</sup>; tăng cường công tác PCTN, tiêu cực trên cả hai mặt phòng ngừa và xử lý các hành vi tham nhũng, lấy phòng ngừa là chính; tích cực rà soát, đánh giá hoàn thiện thể chế quản lý, chính sách pháp luật, kiểm soát quyền lực góp phần tích cực vào việc phòng ngừa, phát hiện, tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ, kiểm soát xung đột lợi ích để ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật các hành vi tham nhũng, tiêu cực xảy ra trên địa bàn tỉnh.

## 2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực: *“phòng, chống tham nhũng phải gắn liền với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa”*, *“phải kịp thời phát hiện giải quyết từ sớm, ngăn chặn từ đầu các hành vi sai phạm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn”*.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị nâng cao trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN và các văn bản hướng dẫn thực hiện chủ trương, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; phải cụ thể hóa thành các nội dung, giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện, nhằm phát huy hiệu quả tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; thực hiện nghiêm quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác PCTN, tiêu cực.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung tuyên truyền, PBGDPL theo hướng kết hợp tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về PCTN, tiêu cực với giáo dục đạo đức liêm chính, trách nhiệm nêu gương tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của CBCCVC, người lao động, hội viên các hiệp hội và Nhân dân nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong đấu tranh PCTN, tiêu cực; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các cơ quan tư pháp, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước, CBCCVC và Nhân dân để nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực.

<sup>1</sup> Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, đầu tư xây dựng, mua sắm và đấu thầu các dự án đầu tư, quản lý, sử dụng tiền và tài sản của Nhà nước ...

## II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI); Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); các Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 890/TTg-V.I ngày 03/10/2022 về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, tiêu cực trong thời gian tới<sup>2</sup>; tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả, xử lý nghiêm tình trạng “những nhiễu”, tiêu cực, tham nhũng vặt, nhất là việc giải quyết công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 và Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ<sup>3</sup>, tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn nữa trong phát hiện, ngăn chặn, xử lý tệ nạn “*tham nhũng vặt*”, tình trạng vòi vĩnh, những nhiễu, “*gợi ý*”, “*lót tay*”, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết, công việc; triển khai đầy đủ các văn bản của Tỉnh ủy về triển khai các kết luận chỉ đạo của Trung ương về PCTN, tiêu cực; triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 30/9/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực<sup>4</sup>; ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai, quán triệt trong CBCCVC, người lao động pháp luật về PCTN, tiêu cực các văn bản chỉ đạo của Trung ương<sup>5</sup> và Tỉnh

<sup>2</sup> UBND tỉnh triển khai tại Kế hoạch số 372/KH-UBND ngày 25/11/2022 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Tiền Giang trong thời gian tới.

<sup>3</sup> UBND tỉnh triển khai tại Công văn số 3289/UBND-NCPC ngày 31/7/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

<sup>4</sup> UBND tỉnh triển khai tại Kế hoạch số 368/KH-UBND ngày 22/11/2022 về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 30/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực.

<sup>5</sup> Quyết định số 56-QĐ/TW 08/02/2022 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, kiểm soát tài sản, thu nhập; Thông báo Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực; Thông báo số 12-TB/BCĐTW ngày 24/01/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực thông báo Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực tại Phiên họp thứ 21 của Ban Chỉ đạo; Công văn số 1602-CV/BNCTW ngày 25/01/2022 của Ban Nội chính Trung ương về việc thực hiện kết luận của Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị về công tác giám định, định giá tài sản; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của CBCC; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Quyết định số 32-QĐ/TW ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ

ủy<sup>6</sup> về công tác PCTN, tiêu cực; pháp luật về tố cáo<sup>7</sup>; chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN và các nhiệm vụ theo hướng dẫn; triển khai thực hiện các chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; tiếp tục rà soát tổ chức, bộ máy; xây dựng đội ngũ làm công tác PCTN, tiêu cực thật sự bản lĩnh, liêm chính, trong sạch, không chịu sức ép không trong sáng nào của tổ chức, cá nhân hay bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của kẻ phạm tội; thường xuyên đánh giá tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN, tiêu cực (nếu có), cán bộ được phân công tham mưu, phụ trách công tác PCTN, tiêu cực.

## 1.2. Công tác tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực

người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Bộ Chính trị về thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Công văn số 4010-CV/BNCTW ngày 22/5/2019 của Ban Nội chính Trung ương về triển khai kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; các Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Công văn số 8206/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình về việc sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>6</sup> Công văn số 978-CV/TU ngày 02/3/2022 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Quyết định số 56-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; Công văn số 935-CV/TU ngày 14/02/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận của đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực tại Hội nghị về công tác giám định, định giá tài sản; Công văn số 940-CV/TU ngày 15/02/2022 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận tại Phiên họp thứ 21 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh về công tác PCTN; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 30/9/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực; Công văn số 418-CV/TU ngày 02/07/2021 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 21/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Bộ Chính trị; Công văn số 279-CV/TU ngày 27/4/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác PCTN, tiêu cực; Công văn số 1378-CV/TU ngày 30/11/2018 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác PCTN; Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 27/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện các kiến nghị của Đoàn Kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Công văn số 2071-CV/TU ngày 27/3/2014 của Tỉnh ủy thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 15/01/2016 của Tỉnh ủy tổ chức thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW; Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 28/6/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Công văn số 593-CV/TU ngày 07/3/2017 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Quy định số 65-QĐ/TW của Ban Bí thư,...

<sup>7</sup> Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Luật Tố cáo, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền, PBGDPL, bảo đảm tính đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, hấp dẫn, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực; tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; hướng mạnh về cơ sở; chú trọng đối tượng đặc thù; đáp ứng nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.

- Nội dung tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, gồm: thực trạng, nguyên nhân, điều kiện tham nhũng và giải pháp PCTN; ý nghĩa, tầm quan trọng của PCTN, tiêu cực và xây dựng đạo đức liêm chính; tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức liêm chính và PCTN; quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN; Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trọng tâm là các quy định mới về: hành vi tham nhũng, tiêu cực; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước; trách nhiệm của chính quyền các cấp, của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trong công tác PCTN, tiêu cực; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về PCTN; tình hình, kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCTN; quyền, nghĩa vụ của CBCCVC, người lao động và công dân trong PCTN; mô hình, kinh nghiệm, gương tiêu biểu về PCTN và đạo đức liêm chính; các sự kiện, vấn đề chính trị - pháp lý - kinh tế - văn hóa - xã hội có chủ đề, nội dung về PCTN và đạo đức liêm chính.

- Chú trọng đổi mới hình thức tuyên truyền thông qua Báo, Đài, hội thi, hội thảo chuyên đề,... với nội dung ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, sát thực tiễn để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện. Trong năm 2023, tiếp tục tổ chức tọa đàm, hội nghị, hội thảo chuyên đề về pháp luật PCTN, tố cáo cho tất cả CBCCVC các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh và thông qua bộ phận nòng cốt nhân rộng ra Nhân dân, chuyên đề tập trung vào các nội dung: trách nhiệm của chính quyền các cấp, của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN; trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, đơn vị về quyết định, hành vi của mình trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao; quyền và nghĩa vụ của công dân trong công tác PCTN, trong việc yêu cầu giải trình, trình tự, thủ tục yêu cầu giải trình; giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác phát hiện hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Sở, ngành tỉnh tổ chức ít nhất một chuyên đề (nội dung liên quan đến CBCC), UBND các huyện, thành, thị tổ chức ít nhất 02 chuyên đề (nội dung liên quan đến CBCC và người dân). Gắn nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật với nhận diện hành vi có dấu hiệu tham nhũng để có giải pháp ngăn ngừa thiết thực, hiệu quả sát với yêu cầu, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát hiện hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy hàng năm tại

các cơ sở giáo dục đào tạo từ trung học phổ thông trở lên; tổ chức cập nhật kiến thức cho giáo viên, giảng viên trực tiếp giảng dạy ở các cơ sở giáo dục và đào tạo để kết hợp chặt chẽ giữa nội dung giảng dạy theo quy định với thực tiễn công tác PCTN tại địa phương. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ.

## **2. Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

### **2.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động**

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải công khai, minh bạch đúng quy định của pháp luật về các nội dung quy định tại Điều 10 của Luật PCTN năm 2018, gồm: việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của CBCCVC, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác: công tác tổ chức, cán bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn; công khai việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung không thuộc trường hợp nêu trên mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch. Riêng đối với các lĩnh vực: (1) công tác cán bộ; (2) tài chính ngân sách nhà nước; (3) đất đai, tài nguyên; (4) đầu tư, mua sắm công; (5) giáo dục và đào tạo; (6) y tế, các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị của tỉnh và UBND cấp huyện phải công khai đầy đủ, kịp thời các nội dung hoạt động có phát sinh trên Website của cơ quan, đơn vị mình; các nội dung còn lại thực hiện công khai theo quy định tại Điều 11 của Luật PCTN năm 2018.

- Các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân có trách nhiệm quy định cụ thể hình thức công khai, nội dung, trách nhiệm thực hiện việc công khai, minh bạch trong đơn vị, tổ chức mình với các nội dung được quy định tại khoản 2, Điều 53 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp phải nghiêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tinh thần, thái độ phục vụ và giải quyết thủ tục hành chính; các địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử của cơ quan, của ngành tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc những nơi mà tổ chức, người dân thường xuyên đến liên hệ, giao dịch; đồng thời, nghiêm yết trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương để thu thập thông tin, phản ánh liên quan nhằm ngăn chặn, phát hiện xử lý tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức nhiều hình thức phù hợp để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tinh thần, thái độ phục vụ và giải quyết thủ tục hành chính đạt hiệu quả cao.

Việc công khai, minh bạch phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quy định và phù hợp với quy định của pháp luật.

## 2.2. Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm xây dựng, ban hành hoặc trình UBND tỉnh ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ; công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định của pháp luật, như việc xây dựng, công khai, triển khai thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế mua sắm, quản lý tài sản công,... định mức, tiêu chuẩn theo ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước; các định mức, tiêu chuẩn, chế độ phải được quy định đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, ngành, lĩnh vực; chú trọng việc hướng dẫn, kiểm tra, tự kiểm tra, kiểm soát của người đứng đầu, của cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện.

## 2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Triển khai, quán triệt cho CBCCVV trong đơn vị mình những việc được làm và không được làm theo quy định tại Điều 20 của Luật PCTN năm 2018; Luật Cán bộ công chức; Luật Viên chức; thực hiện quy tắc ứng xử quy định tại Chương IV của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy tắc ứng xử của CBCCVV, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp trong thực thi nhiệm vụ của CBCCVV; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện phòng trào “không muốn, không cần tham nhũng, tiêu cực”.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ quy định của Luật PCTN năm 2018 và luật khác có liên quan ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình.

## 2.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành, thị căn cứ quy định tại Chương V của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và quy định của Bộ, ngành Trung ương (nếu có) xây dựng kế hoạch theo chỉ đạo tại Công văn số 671/UBND-NCPC ngày 24/02/2020 của UBND tỉnh, xác định rõ số lượng, vị trí, chức danh chuyển đổi để triển khai và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## 2.5. Kiểm soát xung đột lợi ích

Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 của Luật PCTN năm 2018; thủ trưởng các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị; các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm rà soát, kiểm tra, thu thập thông tin, thường xuyên giám sát, theo dõi và xử lý khi có xung đột lợi ích phát sinh của ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình theo quy định tại mục 3, Chương IV và Điều 54 Chương VII của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

## 2.6. Về kiểm soát tài sản, thu nhập

Tiếp tục tổ chức triển khai quán triệt, thực hiện Kế hoạch số 352/KH-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện kiểm soát tài sản và thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo việc kê khai tài sản, thu nhập người lần đầu giữ vị trí công tác, hằng năm, bổ sung và phục vụ công tác cán bộ phải thực hiện kịp thời, đúng quy định.

## 2.7. Về cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo kế hoạch năm 2023 của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường công tác tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp hưởng ứng, nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh, nâng cao tỷ lệ hồ sơ nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính,... để hạn chế tiếp xúc của người dân và doanh nghiệp.

2.8. Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Công văn số 9488/BTC-HCSN ngày 08/7/2020 của Bộ Tài chính về việc chi trả phí dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Tiếp tục duy trì thực hiện 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa tỉnh thực hiện chi trả cá nhân qua tài khoản và thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

2.9. Người đứng đầu, người được ủy quyền hợp pháp của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm giải trình về quyết định, hành vi của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân bị tác động trực tiếp bởi quyết định, hành vi đó theo quy định tại Chương II của Nghị định 59/2029/NĐ-CP ngày 01/7/20219 của Chính phủ.

2.10. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 và Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Thủ trưởng các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nhiệm vụ cụ thể nhận diện những khâu công việc dễ gây phiền hà, “những nhiễu”, “tham nhũng vặt” liên quan đến giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp để có giải pháp phòng ngừa, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm theo chỉ đạo tại Công văn 3289/UBND-NCPC ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh.

## 3. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

### 3.1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

Thủ trưởng các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thường xuyên chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát việc chấp hành pháp luật



tại ngành, cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị mình<sup>8</sup> theo quy định tại Điều 55, 56 của Luật PCTN năm 2018 nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thực hiện đầy đủ các cuộc thanh tra theo kế hoạch và đột xuất; chú trọng những lĩnh vực nhạy cảm, những khâu công việc dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như: thu chi tài chính; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, đầu tư xây dựng, mua sắm và đấu thầu các dự án đầu tư, quản lý, sử dụng tiền và tài sản của Nhà nước...; công tác tổ chức cán bộ; việc thực hiện các dịch vụ công liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp; tiến hành kiểm tra, thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng hoặc có đơn thư, phản ánh, tố cáo liên quan đến tổ chức, cá nhân để xác minh, xử lý theo quy định.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác sau thanh tra, các sai phạm đã được kết luận phải được tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; tài sản Nhà nước bị thất thoát phải được tích cực thu hồi; chú trọng áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để thu hồi tài sản từ các vụ án tham nhũng. Việc thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng phải đảm bảo theo Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh về triển khai Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư.

Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

3.2. Các phản ánh, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng phải được tập trung làm rõ và có kết luận giải quyết; đối với những tố cáo không có, không rõ họ, tên, địa chỉ người tố cáo nhưng nội dung tố cáo rõ ràng, bằng chứng cụ thể, có cơ sở để thẩm tra, xác minh thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện theo quy định của pháp luật về tố cáo để phục vụ cho công tác quản lý và PCTN. Thực hiện tốt công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị và Luật tố cáo.

3.3. Các cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân ưu tiên đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và kịp thời đưa ra xét xử các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đã được phát hiện; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc phát hiện và xử lý tham nhũng, không để vụ việc tồn đọng kéo dài, nhất là các vụ việc được dư luận quan tâm.

3.4. Tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Đối với những vụ việc phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực phải được tiến hành xác minh, điều tra làm rõ, nếu phát hiện và kết luận của cơ quan có thẩm quyền vi phạm pháp luật hình sự thì phải xử lý theo quy định.

<sup>8</sup> Chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người dân và doanh nghiệp.

#### **4. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng**

- Các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận, quyết định của mình trong quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử vụ việc tham nhũng.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan có trách nhiệm tạo điều kiện, cộng tác với cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các yêu cầu, trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng về giám định, định giá tài sản, cung cấp tài liệu phục vụ yêu cầu điều tra vụ án, vụ việc về tham nhũng.

#### **5. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng**

- Người đứng đầu các ngành, các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương trong tỉnh phải đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật PCTN; gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về PCTN, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; chịu trách nhiệm khi đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 của Luật PCTN năm 2018.

- Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng<sup>9</sup>; kịp thời phát hiện, phản ánh và phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý tham nhũng xảy ra trong doanh nghiệp, tổ chức mình theo quy định của pháp luật và điều lệ, quy chế, quy định của doanh nghiệp, tổ chức theo quy định tại Điều 82 của Luật PCTN năm 2018; kịp thời cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng của người có chức vụ, quyền hạn và phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

- Việc xử lý các sai phạm pháp luật PCTN liên quan đến người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thực hiện đúng theo quy định tại Chương X, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

<sup>9</sup> Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; thực hiện công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích; thực hiện chế độ trách nhiệm người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức theo quy định tại Điều 80, 81 của Luật PCTN năm 2018 và Chương VII, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

## **6. Tổ chức đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng**

Căn cứ hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, kế hoạch chỉ đạo của UBND tỉnh, thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đánh giá công tác PCTN của ngành, lĩnh vực, địa phương mình, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng; chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả, hồ sơ, thời gian thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Chỉ số đánh giá của Thanh tra Chính phủ; trên cơ sở kết quả đánh giá, chỉ đạo chấn chỉnh việc thực hiện công tác PCTN của ngành, cấp, cơ quan, đơn vị mình; ***thi điểm đánh giá công tác PCTN đối với các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành, thị.***

## **7. Thi đua thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng**

Rà soát, bổ sung các tiêu chí thi đua của các ngành, các cấp theo hướng nâng cao trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả công tác PCTN ở từng ngành, từng cấp, từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong toàn tỉnh, lồng ghép các tiêu chí đánh giá công tác PCTN vào tiêu chí thi đua; kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua trong công tác PCTN là thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị và trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

## **8. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng**

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ theo Chương trình phối hợp số 106/CTrPH-UBND-UBMTTQ ngày 24/4/2018 giữa UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong công tác PCTN.

- Phát huy vai trò của báo, đài, các hiệp hội doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền pháp luật; thông tin, phản ánh về tính tích cực của các tổ chức, cá nhân; về tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện công tác PCTN.

## **9. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng**

Thủ trưởng các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định hợp tác quốc tế về PCTN theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, của Thanh tra Chính phủ.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị căn cứ kế hoạch này, hướng dẫn của ngành cấp trên và tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương mình xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện công tác PCTN năm 2023 (chậm nhất là ngày 10/02/2023).

- Khi xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị cấp

tỉnh, UBND các huyện, thành, thị phải lồng ghép nội dung Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công điện số 724/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công văn 3289/UBND-NCPC của UBND tỉnh, nhất là nhận diện hành vi có dấu hiệu tham nhũng, tiếp nhận, giải quyết, xử lý kịp thời hành vi những nhiễu, tham nhũng vặt, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Riêng nội dung công tác tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực phải xây dựng thành kế hoạch riêng để triển khai cụ thể các nội dung nêu tại điểm 1.2 mục 1, phần II của Kế hoạch này.

- Rà soát, phân công, bố trí cán bộ có trình độ kiến thức, năng lực đảm bảo thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCTN, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chuyên trách về PCTN chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác PCTN, tiêu cực của cơ quan, địa phương mình theo yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- UBND các huyện, thành, thị tổ chức ít nhất 01 cuộc kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tại phòng, ban trực thuộc và UBND xã, phường, thị trấn (kiểm tra chuyên đề về công tác PCTN), tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Điều 55 của Luật PCTN năm 2018; chỉ đạo thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của CBCCVC do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp, của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định tại Điều 56 của Luật PCTN năm 2018.

- Các sở, ngành tỉnh tổ chức ít nhất 01 cuộc kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tại các đơn vị trực thuộc (nếu có) (kiểm tra chuyên đề về công tác PCTN), tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của đơn vị trực thuộc (nếu có), cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Điều 55 của Luật PCTN năm 2018; trực tiếp hoặc chỉ đạo thủ trưởng đơn vị trực thuộc (nếu có) tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của CBCCVC do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp, của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định tại Điều 56 của Luật PCTN năm 2018.

- Kết quả tổ chức triển khai thực hiện theo định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo lồng ghép báo cáo báo định kỳ về công tác PCTN gửi về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để theo dõi chỉ đạo.

**2. Các sở, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, rà soát các văn bản đã chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung, giải pháp đã nêu trong kế hoạch này; có kế hoạch kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện theo trách nhiệm được giao của từng sở, ngành gắn với yêu cầu đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ:**

### 2.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện việc triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính do UBND tỉnh ban hành.

## 2.2. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp luật thực hiện Luật PCTN năm 2018, tiêu cực, hướng dẫn hoàn thành việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

- Chủ trì việc thực hiện đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh theo kế hoạch của Thanh tra Chính phủ và của UBND tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc, tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, triển khai các cuộc thanh tra về PCTN theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt; tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành để đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2023 ở các ngành, các cấp trong tỉnh; tham mưu văn bản chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong tổ chức thực hiện công tác PCTN, tiêu cực.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh theo dõi, kiểm tra đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp đã ký với UBND tỉnh; phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong việc thực hiện công tác PCTN đối với khu vực ngoài nhà nước.

- Hướng dẫn, kiểm tra đánh giá việc thực hiện các tiêu chí thi đua về công tác PCTN ở các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.

- Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác PCTN, tiêu cực theo quy định.

## 2.3. Sở Tư pháp

- Phối hợp với các sở, ngành tỉnh thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh ban hành để kịp thời tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, khắc phục việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật còn thiếu sót, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh lồng ghép nội dung tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực vào kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL hàng năm của UBND tỉnh và kiểm tra việc tổ chức thực hiện tuyên truyền, PBGDPL về PCTN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Biên soạn các nội dung pháp luật có liên quan về PCTN, tiêu cực, lồng ghép nội dung pháp luật về PCTN, tiêu cực vào tài liệu sinh hoạt Ngày pháp luật, đồng thời lồng ghép tuyên truyền pháp luật về PCTN, tiêu cực trên báo, đài và trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh.

#### 2.4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cải cách hành chính; chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp theo quy định.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc công khai minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ theo quy định của Luật PCTN và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện kiểm tra, thanh tra trách nhiệm công vụ của CBCCVC trên địa bàn tỉnh.

#### 2.5. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng, ban hành mới tiêu chuẩn, định mức quy định thuộc phạm vi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Hướng dẫn việc thực hiện, công khai minh bạch về thu, chi tài chính ngân sách; về mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật; thực hiện tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác thu chi tài chính theo quy định của pháp luật; việc triển khai thực hiện các tiêu chuẩn, định mức trong lĩnh vực tài chính ngân sách tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

#### 2.6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, công khai minh bạch về lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình và UBND cấp huyện theo các tiêu chí của Bộ chỉ số đánh giá PCTN.

#### 2.7. Sở Y tế

Thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, công khai minh bạch về lĩnh vực y tế trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình và UBND cấp huyện theo các tiêu chí của Bộ chỉ số đánh giá PCTN.

#### 2.8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiếp tục triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc đưa kiến thức PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo từ cấp trung học phổ thông trở lên theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra, đánh giá nội dung kiến thức PCTN được giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, công khai minh bạch về lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên cổng thông tin điện tử của cơ quan và UBND cấp huyện theo các tiêu chí của Bộ chỉ số đánh giá PCTN.

#### 2.9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Định hướng cho hệ thống phát thanh, truyền thanh trên địa bàn tỉnh dành thời lượng nhất định phục vụ công tác tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công tác PCTN, tiêu cực.

- Tham mưu UBND tỉnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc ứng dụng công nghệ thông tin để người dân và doanh nghiệp thuận lợi, tập trung thực hiện các dịch vụ hành chính công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích.

#### 2.10. Đề nghị Báo Ấp Bắc, Đài Phát thanh và Truyền hình

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên sóng phát thanh, truyền hình và trên báo với nội dung, hình thức, thời lượng thích hợp; xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, tranh ảnh có chủ đề PCTN và đạo đức liêm chính trên các kênh phát thanh và truyền hình, báo, tạp chí; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có chức năng liên quan thu thập thông tin, đăng các tin, bài, các vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện và xử lý; những cơ quan, cá nhân làm tốt, điển hình trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng.

2.11. Đề nghị cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp thực hiện kiểm tra, rà soát các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng còn tồn đọng, xem xét các vụ việc mới phát sinh (nếu có) có giải pháp cụ thể, ưu tiên đẩy nhanh tiến độ điều tra để sớm kết luận xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp với Thanh tra tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đánh giá về công tác PCTN cấp tỉnh thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện.

2.12. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Tiền Giang hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN, tiêu cực, thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối với các tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 80, 81 và 82 của Luật PCTN năm 2018, Mục 1, Chương VII, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

2.13. Các hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề, các tổ chức xã hội có trách nhiệm tuyên truyền, động viên người lao động, thành viên, hội viên của mình thực hiện quy định của pháp luật về PCTN; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi tham nhũng; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực.

Các công ty đại chúng, tổ chức xã hội theo quy định của Luật PCTN có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho người lao động trong đơn vị mình; thực hiện công khai minh bạch và phát hiện, xử lý tham nhũng theo quy định tại Điều 80, 81 và 82 của Luật PCTN năm 2018; Mục 1, Chương VII, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên hướng dẫn việc phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về PCTN; động viên Nhân dân, doanh nghiệp tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, nhất là hành vi những nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng vặt; cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham

những; phản biện xã hội, giám sát việc thực hiện pháp luật và kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật PCTN.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch này. Định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) hoặc theo yêu cầu, báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện về UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*). Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) để giải quyết. /.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục PCTN, Cục III - TTCP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- VPTU;
- Các đơn vị được nêu tại phần III;
- VPUBND: CVP, các PVP,  
BTCD, các phòng nghiên cứu;
- Lưu: VT, NC(Năm, Sang).

5/18

CHỦ TỊCH *Moai*



*Nguyễn Văn Vĩnh*